

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 258/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Thanh Tùng**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 278/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 và các Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hồng P** - Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1978; Tại: Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú: Xóm 3, xã Hòa M, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; Họ tên cha: Trương Hồng P - Sinh năm: 1950; Họ tên mẹ: Hà Thị H - Sinh năm: 1960; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 29/3/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Bà **Trần Thị Kim C**, sinh năm: 1971; Địa chỉ: đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông **Võ Ngọc L**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Địa chỉ: đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1965; Địa chỉ: 16 Biệt T, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

3. Bà **Ngô Thị Thanh T**, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Thôn X, xã Vĩnh N, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

4. Ông **Nguyễn Hoàng Long V**, sinh năm: 1976; Địa chỉ: đường 2/4, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông **Phạm Đình V**, sinh 1990; Địa chỉ: Lý Thánh T, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/3/2021, Trương Hồng P điều khiển xe máy hiệu Yumaci biển kiểm soát 79H3-9683 đi trên các tuyến đường trong địa bàn thành phố Nha Trang, nhằm mục đích xem ai sơ hở thì chiếm đoạt tài sản. Khi P đi đến đoạn đường Trần Nhật Duật, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang thì phát hiện anh Võ Ngọc L điều khiển xe máy hiệu Piago Vespa biển kiểm soát 59N2-403.43 chở vợ là chị Trần Thị Kim C. Lúc này, trên tay chị C có cầm 01 chiếc ví màu xám đen nên P nảy sinh ý định cướp giật tài sản của chị C, nên điều khiển xe máy đi theo sau.

Khi đến đoạn đường Ngô Gia Tự giao nhau với đường Đô Lương, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang thì P điều khiển xe máy hiệu Yumaci biển kiểm soát 79H3-9683 áp sát xe máy của anh L đang chở chị C rồi giật lấy 01 chiếc ví màu xám đen của chị C đang cầm trên tay (Bên trong có: 01 điện thoại hiệu Samsung J8, 01 điện thoại hiệu Mobistar B221, 01 đồng hồ đeo tay có ghi chữ “Onlyou”, 01 đồng hồ đeo tay có ghi chữ “River Island” và số tiền 1.942.000 đồng). Sau đó, P tăng ga nhanh chóng bỏ chạy thì anh L tiếp tục điều khiển xe máy đuổi theo P và truy hô.

Khi P điều khiển xe máy bỏ chạy đến trước nhà số 05 đường Trương Định, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang thì va chạm với xe máy hiệu Yamaha Mio biển kiểm soát 79L5-5131 do chị Nguyễn Thị Thanh T điều khiển, làm P ngã xuống đường và bị người dân bắt quả tang cùng số tài sản vừa cướp giật được, giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Công an, Trương Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 134/KL-HĐDGTS ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy Ban nhân dân thành phố Nha Trang, kết luận:

- 01 điện thoại di động Mobistar B221, trị giá: 33.830 đồng
- 01 điện thoại di động Samsung J8, trị giá: 1.550.000 đồng
- 01 chiếc ví dạng da, màu xám đen, kích thước (28x19)cm, trên ví có ghi dòng chữ “LOUIS VUITTON”; 01 đồng hồ đeo tay có ghi dòng chữ “Onlyou”; 01 đồng hồ đeo tay có ghi dòng chữ “River Island” 707277: Không đầy đủ thông tin về tài sản, xuất xứ tài sản nên không có cơ sở định giá.

Bản Cáo trạng số 232/CT-VKSNT ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị can Trương Hồng P về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Hồng P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trương Hồng P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

2. Bị cáo Trương Hồng P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:

[3.1] Tại tòa, bị cáo Trương Hồng P đã khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, tại đoạn đường Ngô Gia Tự giao nhau với đường Đô Lương, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, Trương Hồng P điều khiển xe máy Yumaci, biển kiểm soát 79H3-9683 áp sát xe máy hiệu Piago Vespa, biển kiểm soát 59N2-403.43, do anh Võ Ngọc L điều khiển chở vợ là chị Trần Thị Kim C, rồi cướp giật 01 chiếc ví của chị Cúc, bên trong có: 01 điện thoại di động Mobistar B221 trị giá: 33.830 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J8 trị giá: 1.550.000 đồng; Số tiền 1.942.000 đồng và 02 đồng hồ đeo tay (*Không đầy đủ thông tin về tài sản, xuất xứ tài sản nên không có cơ sở định giá*). Tổng giá trị tài sản Trương Hồng P đã cướp giật là: 3.525.830 đồng (*Ba triệu năm trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi đồng*).

[3.2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ

án và người làm chứng; Phù hợp với vật chứng bị thu giữ, cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Bị cáo đã điều khiển xe mô tô áp sát xe mô tô của bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản một cách nhanh chóng, là thuộc trường hợp định khung “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*”, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 232/CT-VKSNT ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Trương Hồng P về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy tính phòng ngừa chung.

[3.4] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Hồng P thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt. Tài sản đã được thu hồi để giao trả cho chủ sở hữu nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Trong quá trình bị cáo Trương Hồng P điều khiển xe máy bỏ chạy có va chạm với xe máy hiệu Yamaha Mio, biển kiểm soát 79L5-5131 do chị Nguyễn Thị Thanh T điều khiển, nhưng không gây thiệt hại về tài sản và không gây thương tích cho chị T. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trương Hồng P.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- 01 chiếc ví dạng da, màu xám đen, kích thước (28x19)cm, trên ví có ghi dòng chữ “LOUIS VUITTON”; 01 điện thoại hiệu Samsung J8; 01 điện thoại hiệu Mobistar B221; 01 đồng hồ đeo tay có ghi dòng chữ “Onlyou”; 01 đồng hồ đeo tay có ghi dòng chữ “River Island” 707277 và số tiền 1.942.000 đồng: Đã trả lại cho bị hại (Bút lục số 38), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe máy hiệu Yumaci, biển kiểm soát 79H3-9683: Đã trả lại cho người quản lý hợp pháp (Bút lục số 39), nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận lại tài sản, đồng thời không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thiệt hại (Bút lục số 38, 39), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Hồng P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Hồng P.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Hồng P 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 29/3/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Trương Hồng P phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- Các bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà Tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh